

Bạo lực học đường và một số biện pháp phòng, chống bạo lực học đường hiện nay

1. Đặt vấn đề

Thời gian qua đã liên tiếp xảy ra các vụ bạo lực học đường (BLHD) ở một số địa phương với tính chất và mức độ ngày càng phức tạp, cá biệt có một số vụ việc nghiêm trọng, ảnh hưởng lớn đến thể chất, tinh thần học sinh, giáo viên, môi trường giáo dục và gây lo lắng, bức xúc trong dư luận xã hội.

Bạo lực học đường là hành vi hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; cô lập, xua đuổi và các hành vi cố ý khác gây tổn hại về thể chất, tinh thần cho học sinh hoặc viên chức giáo dục.

Theo số liệu thống kê của Bộ giáo dục và Đào tạo một năm học, toàn quốc xảy ra khoảng 1.600 vụ học sinh đánh nhau ở cả trong và ngoài phạm vi nhà trường, trung bình một ngày khoảng 5 vụ đánh nhau; bình quân cứ hơn 5.000 học sinh thì có 1 vụ đánh nhau, khoảng 11.000 học sinh có một em bị buộc thôi học vì tội đánh nhau.

BLHD không chỉ có học sinh nam đánh học sinh nam, mà còn nam đánh nữ, nữ đánh nữ, nữ đánh nam, đánh hội đồng tập thể, hoặc tồi tệ hơn là học sinh đánh thầy cô giáo và ngược lại, rồi đến phụ huynh bạo hành giáo viên, ...

BLHD xảy ra sau và trong giờ học, tại cổng trường, trước lớp học, trong nhà vệ sinh, hẻm và khu đất trống vắng gần trường, ... ở mọi cấp học với nhiều mức độ khác nhau.

2. Nguy cơ/nguyên nhân dẫn đến bạo lực học đường

2.1. Về cá nhân

- Biến chứng khi thai ngén hoặc khi sinh, đặc biệt khi cha mẹ bị bệnh tâm thần, trẻ nam có nhịp tim chậm, tỷ lệ máu tuần hoàn không bình thường;

- Thiếu năng trí tuệ (IQ thấp) khuyết tật khả năng sử lý thông tin và trí năng, khuyết tật khả năng học tập, học lực kém không muốn học, thất bại trong học tập;

- Khả năng tập trung kiểm soát hành vi và tự kiềm chế kém, hiếu động dễ bị căng thẳng về xúc cảm, có những thái độ và suy nghĩ chống đối, có hành vi bạo lực trong quá khứ, ...

- Sử dụng ma túy, rượu bia và thuốc lá, nghiện game...

2.2. Về gia đình

- Cha mẹ nghiện ngập hay phạm pháp hoặc gia đình thu nhập thấp và học kém;

- Cha mẹ thiếu quan tâm hay không tạo được quan hệ tình cảm tốt đẹp với con cái, thiếu khả năng kiểm soát con cái;

- Chức năng hoạt động của gia đình kém, thiếu tình thân ái và kết nối giữa các thành viên, biện pháp kỉ luật không nhất quán quá dễ dãi hay khắc nghiệt; ...

2.3. Về nhà trường

- Bị giáo viên hay nhân viên nhà trường bạo hành, bực đãi, đe dọa làm nhục;

- Bị bạn bè ruồng bỏ hắt hủi hay bắt nạt;

- Không khí lớp/trường học nặng nề, căng thẳng, không đoàn kết, có thù nghịch hay bất công trong lớp/trường học;

- Nề nếp, kỉ cương chưa nghiêm, kỉ luật không nhất quán;

- Trường/lớp thiếu các gương tích cực, thiếu những hoạt động xã hội lành mạnh;

- Có học sinh giao du với trẻ phạm pháp không muốn học, bị thất bại trong học tập; ...

2.4. Về Cộng đồng

- Có cơ sở hạ tầng thấp, kinh tế khó khăn, nạn nghèo đói và thất nghiệp cao;

- Một bộ phận dân cư có tư tưởng sử dụng bạo lực để giải quyết các xung đột mâu thuẫn trong xã hội;

- Có người nghiện hút, ma túy, có sự hiện diện của nhóm vô gia cư, băng đảng tội phạm;

- Thành viên trong cộng đồng thiếu tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục;

- Khu dân cư có nhiều tệ nạn xã hội, tiềm ẩn yếu tố suy thoái, hỗn loạn;

- Đô thị hóa, dân số tăng nhanh, bất bình đẳng trong thu nhập;

- Vấn đề trật tự trị an, bảo đảm an sinh, an toàn xã hội chưa tốt; việc xử lí, trừng phạt hành vi bạo lực chưa kịp thời, nghiêm minh.

3. Quy trình phòng, chống BLHĐ

Bước 1. Nhận diện vấn đề

- Lập cơ cấu tổ chức xây dựng “Trường học an toàn, phòng chống BLHĐ”; Thành lập Hội đồng học sinh phòng chống BLHĐ; Tổ tư vấn phòng chống BLHĐ;

- Biết nhận diện nguy cơ, biểu hiện, nắm vững và kiểm soát tình hình BLHĐ.

Bước 2. Phân tích vấn đề

- Phân tích dữ liệu thu thập và đánh giá đúng tình hình, nguy cơ, biểu hiện và khả năng kiểm soát vấn đề BLHĐ;

- Chỉ ra nguyên nhân và hậu quả, đề ra các biện pháp ưu thế trước mắt và lâu dài;

- Thực hiện phối kết hợp, cộng tác giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong phòng chống BLHĐ

Bước 3. Các hoạt động can thiệp

- Huy động các lực lượng tham gia;
- Huấn luyện chuyên nghiệp (Chương trình, tài liệu và biện pháp) phòng, chống BLHĐ đảm bảo chất lượng;
- Thu thập dữ liệu trước khi can thiệp;
- Áp dụng các biện pháp can thiệp và kiểm soát
 - + Can thiệp phổ quát toàn trường
 - + Can thiệp tập trung đối tượng - học sinh có một vài triệu chứng
 - + Can thiệp sâu đối tượng - học sinh với đầy đủ triệu chứng
- Các nội dung can thiệp
 - + Giảm áp lực/kiểm soát giận dữ;
 - + Giải quyết mâu thuẫn và hỗ trợ hòa giải giảm thành kiến, tăng cường hợp tác và phòng ngừa;
 - + Huấn luyện các kỹ năng phòng ngừa cho các đối tượng yếu thế có nguy cơ cao;
 - + Tập huấn kỹ năng làm cha mẹ giúp phụ huynh nhận diện hành vi của con cái qua hành động và lời nói; biết cải thiện các biện pháp kiểm soát và kỉ luật con cái, cha mẹ biết nêu gương tốt cho con cái noi theo;
 - + Tăng cường sự tham gia của phụ huynh trong phòng, chống BLHĐ;
 - + Cải thiện văn hóa học đường, quản lý lớp học một cách tự nhiên, thân thiện;
 - + Gia tăng sự tham gia của khu dân cư trong việc giám sát học sinh sau giờ học và hoạt động giải trí, giảm điều kiện trẻ tiếp cận rượu bia, thuốc lá và ma túy;
 - + Thiết lập các tuyến đường an toàn cho học sinh đến trường và về nhà hay đi tham dự các sinh hoạt trong cộng đồng;
 - + Thiết lập các chương trình an ninh khu phố (liên gia canh gác) để giúp đỡ và kiểm soát học sinh có hành vi phạm pháp;
 - + củng cố và cải thiện hệ thống pháp luật và kiểm soát;
 - + Xóa đói giảm nghèo, giảm cách biệt giàu nghèo

Bước 4. Đánh giá can thiệp

- Đánh giá kết quả cuối cùng và trong suốt thời gian áp dụng các chương trình, biện pháp phòng, chống BLHĐ;
- So sánh dữ liệu từng tháng và dữ liệu của năm trước;
- Thông tin kết quả và phản hồi cho giáo viên, phụ huynh, hội đồng học sinh và các cơ sở giáo dục.

Bước 5. Nâng cao các biện pháp phòng ngừa

- Trình duyệt lại các chương trình và nhận diện các lĩnh vực cần cải thiện;

- Đề ra các giải pháp mới dựa trên các dữ liệu thu được từ đánh giá sau khi can thiệp;

- Tái thiết kế các chương trình can thiệp và phòng ngừa cho một chu kỳ áp dụng kế tiếp.

4. Một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống BLHĐ

4.1. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, vận động xã hội, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi hộ gia đình, trường học, cộng đồng và toàn xã hội về xây dựng "Trường học an toàn, phòng chống BLHĐ"

- Thiết kế và xuất bản nội dung truyền thông (tờ rơi, tờ gấp, sách mỏng, tranh ảnh, băng zôn biển tường, pano, băng đĩa, phát thanh truyền hình....về phòng, chống BLHĐ;

- Tổ chức một số cuộc thi tìm hiểu và tuyên truyền về phòng, chống BLHĐ ở các cơ sở giáo dục, ...

4.2. Tập huấn cho giáo viên, cán bộ điều hành, cộng tác viên công tác xã hội trường học về phòng, chống BLHĐ

- Tập huấn nâng cao năng lực về kỹ năng kiểm soát tình hình, kỹ năng phòng, chống BLHĐ,

- Huấn luyện các phương pháp giáo dục và quản lý đối tượng bạo hành theo lứa tuổi.

4.3. Tăng cường khai thác thế mạnh của các ngành, đoàn thể liên quan, các tổ chức, cá nhân nhằm huy động nguồn lực, thu hút cán bộ, cộng tác viên chuyên nghiệp tham gia tư vấn về phòng, chống BLHĐ

+ Thiết kế nội dung, chương trình, tổ chức các hoạt động phòng, chống BLHĐ;

+ Xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu về kỹ năng phòng, chống BLHĐ;

+ Xây dựng đội ngũ chuyên gia tư vấn về phòng, chống BLHĐ;

+ Triển khai thực hiện mô hình điểm phòng, chống BLHĐ;

+ Phối hợp chính quyền, các ngành chức năng triển khai, theo dõi, thu thập, cập nhật thông tin và giám sát, kiểm soát tình hình phòng, chống BLHĐ.

4.4. Xây dựng mô hình "Trường học an toàn, phòng, chống BLHĐ"

- Tư vấn, hướng dẫn thiết kế và rèn kỹ năng phòng chống BLHĐ cho mô hình điểm;

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm và rèn kỹ năng phòng chống BLHĐ;

- Triển khai các hoạt động can thiệp và tư vấn trực tiếp tại cơ sở nhằm loại

bỏ nguy cơ gây BLHĐ;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động phòng, chống BLHĐ.

4.5. Thành lập các trung tâm/phòng tư vấn học đường

- Tư vấn phòng, chống BLHĐ
- Kết nối dịch vụ xã hội

4.6. Xây dựng mô hình Hội đồng học sinh phòng, chống BLHĐ

a. Mục tiêu của mô hình

- Hướng dẫn học sinh tự tiếp cận thông tin, kiểm soát tình hình phòng chống BLHĐ;

- Học sinh được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng hoạt động vì cuộc sống an toàn, vì sự phát triển bản thân;

- Trẻ tự đáp ứng các nguyện vọng, có trách nhiệm tham gia hoạt động tự nguyện về phòng chống BLHĐ phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành và sự phát triển của bản thân;

- Học sinh được hoạt động trải nghiệm về phòng, chống BLHĐ với các giá trị cốt lõi: an toàn, hợp tác, trách nhiệm, thân thiện và bình đẳng.

b. Một số mô hình hoạt động của Hội đồng học sinh về phòng, chống BLHĐ

- Diễn đàn học sinh/trẻ em (thảo luận, trao đổi thông điệp, kết nối thông tin (điện thoại, internet), bày tỏ nguyện vọng, đề xuất hoạt động, ... của mình về phòng, chống BLHĐ;

- Thiết kế bộ công cụ kiểm soát tình hình và khả năng, cách phòng, chống BLHĐ;

- Lập các đội truyền thông; đội tư vấn; đội kiểm soát tình hình; đội phát triển năng lực và kỹ năng; đội tư vấn, đội hòa giải, ...;

- Tổ chức các câu lạc bộ "Trường học an toàn và kỹ năng phòng, tránh BLHĐ";

- Trẻ em tự lập kế hoạch, tự thiết kế, khởi xướng, tự thực hiện các dự án: Tranh cổ động, sáng tác thơ ca, kịch bản, ca khúc, truyện ngắn hoặc thu thập cơ sở dữ liệu, kiểm soát hành vi hoặc phát triển kỹ năng phòng tránh các loại bạo lực, ...

Tóm lại, để hoạt động phòng, chống BLHĐ có hiệu quả cần phải thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp tác động. Trong đó, các giải pháp có hiệu quả thực chất nhất là trao quyền tham gia cho đối tượng (trẻ em, học sinh,...) Họ sẽ

hoạt động trải nghiệm có định hướng, được tự lựa chọn nội dung, phương thức hoạt động phù hợp với đặc điểm bản thân và điều kiện, môi trường sống, họ được khám phá bản thân và phát triển các kỹ năng phòng, chống bạo lực. Tuy nhiên trong trường học vẫn luôn luôn rất cần có lòng yêu thương, sống có trách nhiệm của thầy cô, cha mẹ, người học... trong việc loại bỏ các nguy cơ, tránh rủi ro gây bạo lực để trường học được an toàn và hạnh phúc.

Tài liệu tham khảo

- [1] Luật trẻ em 2016, Quốc hội khóa XIII kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 05/4/2016, có hiệu lực từ ngày 01/6/2017
- [2] Quyết định số 1235/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 03/8/2015 về việc phê duyệt “Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em giai đoạn 2016 - 2020”.